SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KỲ KHẢO SÁT TUYỂN SINH VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS VÀ THPT TRẦN ĐẠI NGHĨA
Năm học 2026 - 2027 – Khóa ngày 01 tháng 7 năm 2026

ĐÁP ÁN
Phần trắc nghiệm Khảo sát năng lực

MÃ BÀI KHẢO SÁT: 617

Mỗi câu trả lời đúng được 2 điểm. Thí sinh cần thực hiện đúng theo hướng dẫn sau:

- Dùng bút chì tô kín ô tròn tương ứng trong BẢNG TRẢ LỜI với phương án trả lời được chọn.

- KHÔNG trả lời bằng cách khoanh tròn ở đầu các câu đáp án trong phần đề dưới bảng trả lời.

- Khi muốn đổi phương án trả lời, chỉ cần gôm (tẩy) sạch ô đã tô và tô lại ô tròn mới.

BẢNG TRẢ LỜI

Câu	Chọn lựa				Câu	Chọn lựa			
1	A	**B**	C	D	11	**A**	B	C	D
2	**A**	B	C	D	12	**A**	B	C	D
3	A	B	**C**	D	13	A	**B**	C	D
4	A	B	C	**D**	14	A	B	C	**D**
5	A	**B**	C	D	15	A	B	**C**	D
6	**A**	B	C	D	16	A	**B**	C	D
7	A	**B**	C	D	17	A	B	C	**D**
8	A	B	**C**	D	18	A	B	**C**	D
9	**A**	B	C	D	19	A	B	C	**D**
10	A	B	C	**D**	20	A	B	**C**	D

--- THE END ---

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KỲ KHẢO SÁT TUYỂN SINH VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS VÀ THPT TRẦN ĐẠI NGHĨA
Năm học 2026 - 2027 – Khóa ngày 01 tháng 7 năm 2026

ĐÁP ÁN
Phần trắc nghiệm Khảo sát năng lực

MÃ BÀI KHẢO SÁT: 635

Mỗi câu trả lời đúng được 2 điểm. Thí sinh cần thực hiện đúng theo hướng dẫn sau:

- Dùng bút chì tô kín ô tròn tương ứng trong BẢNG TRẢ LỜI với phương án trả lời được chọn.

- KHÔNG trả lời bằng cách khoanh tròn ở đầu các câu đáp án trong phần đề dưới bảng trả lời.

- Khi muốn đổi phương án trả lời, chỉ cần gôm (tẩy) sạch ô đã tô và tô lại ô tròn mới.

BẢNG TRẢ LỜI

Câu	Chọn lựa				Câu	Chọn lựa			
1	A	B	**C**	D	11	A	**B**	C	D
2	A	B	C	**D**	12	A	**B**	C	D
3	A	**B**	C	D	13	**A**	B	C	D
4	A	**B**	C	D	14	A	B	**C**	D
5	A	B	**C**	D	15	A	B	**C**	D
6	A	**B**	C	D	16	A	B	C	**D**
7	**A**	B	C	D	17	A	B	C	**D**
8	**A**	B	C	D	18	**A**	B	C	D
9	A	B	C	**D**	19	A	B	C	**D**
10	**A**	B	C	D	20	A	B	**C**	D

--- THE END ---

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KỲ KHẢO SÁT TUYỂN SINH VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS VÀ THPT TRẦN ĐẠI NGHĨA
Năm học 2026 - 2027 – Khóa ngày 01 tháng 7 năm 2026

ĐÁP ÁN
Khảo sát năng lực Tiếng Anh

PART ONE. LISTENING (4 câu x 1,5 = 6 điểm)

Question 1. actually closely related

Question 2. keep their dry skin

Question 3. special grass(es), tree bark

Question 4. be delayed, 4:30/four thirty (P.M./p.m.)

PART TWO. READING (8 câu x 1,0 = 8 điểm)

Question 1. True

Question 2. False

Question 3. C

Question 4. B

Question 5. B

Question 6. A

Question 7. C

Question 8. C

PART THREE. WRITING (2 câu x 3,0 = 6 điểm)

Question 1.

Remember to *turn off the lights* before *leaving/you leave* to save electricity.

Remember to *turn the lights off* before *leaving/you leave* to save electricity.

Question 2.

In/During (her) childhood, Lan usually went jogging/for a jog with her mom *every evening/in the evening*.

--- THE END ---

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KỲ KHẢO SÁT TUYỂN SINH VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS VÀ THPT TRẦN ĐẠI NGHĨA
Năm học 2026 - 2027 – Khóa ngày 01 tháng 7 năm 2026

ĐÁP ÁN
Khảo sát năng lực Toán học và Tư duy logic

BÀI	ĐÁP ÁN	THANG ĐIỂM
1	**675 000**	**4 điểm**
	40	**4 điểm**
2	**536**	**4 điểm**
3	Lần thứ ba, do đội A đã chuyển sang đội B là 5 người. Nên sau lần thứ hai, số người của đội A có là: $35+5=40$ (người).	**1 điểm**
	Do ở lần thứ hai, đội A nhận về gấp 3 lần số người của đội mình nên 40 người bằng 4 lần số người của đội A lúc này.	**2 điểm**
	Sau lần thứ nhất, số người của đội A có là: $40:4=10$ (người).	**1 điểm**
	Vì ở lần thứ nhất, đội A chuyển $\frac{1}{3}$ số người sang đội B nên 10 người bằng $1-\frac{1}{3}=\frac{2}{3}$ số người của đội A lúc đầu.	**1 điểm**
	Số người của đội A lúc đầu có là: $10:\frac{2}{3}=15$ (người).	**2 điểm**
	Đáp số: **15 người.**	**1 điểm**

--- HẾT ---

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KỲ KHẢO SÁT TUYỂN SINH VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS VÀ THPT TRẦN ĐẠI NGHĨA
Năm học 2026 - 2027 – Khóa ngày 01 tháng 7 năm 2026
Khảo sát năng lực Đọc hiểu và Làm văn

ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM

Đáp án có tính chất định hướng, gợi ý cách thực hiện các yêu cầu, học sinh có thể có cách dùng từ, diễn đạt khác, miễn sao đáp ứng được các yêu cầu.

NỘI DUNG	ĐIỂM
1. Đọc hiểu văn bản "Màu xanh trốn đâu nhỉ?" (Ngân Quỳnh)	**8,0**
a. Những câu trả lời ngộ nghĩnh của các bạn học sinh: *Chúng ở trong vườn cây., Chúng mải mê tô màu trên cánh đồng., Màu sắc thích nô đùa trong công viên.*	2,0
b. Từ ngữ dùng để nhân hóa: *trốn (*hoặc *trốn ở đâu, trốn ở đâu rồi, trốn ở đâu rồi nhỉ);* tác dụng*: giúp cho màu xanh trở nên sinh động, gần gũi; làm cho diễn đạt trở nên thú vị, tăng sức gợi hình, gợi cảm.* *Học sinh có thể dùng từ, diễn đạt theo nhiều cách khác nhau, miễn sao hợp lí.*	2,0
c. Tác giả gửi gắm thông điệp: Cần quan sát, lắng nghe, cảm nhận,... vạn vật trong thế giới rộng lớn xung quanh ta để phát hiện ra những vẻ đẹp riêng, phong phú, sinh động, thú vị,... *Học sinh có thể dùng từ, diễn đạt theo nhiều cách khác nhau, miễn sao hợp lí.*	2,0
d. Học sinh có thể trả lời theo góc nhìn, suy nghĩ riêng. Cần đáp ứng các yêu cầu sau: – Nêu được ý kiến đồng ý hay không đồng ý. – Giải thích lí do hợp lí.	2,0
2. Viết đoạn văn (khoảng 12 dòng) kể tiếp câu chuyện theo gợi ý ở đề bài	**12,0**
a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức trình bày, dung lượng – Xác định đúng yêu cầu về hình thức trình bày và dung lượng. – Trình bày đoạn văn có lời kể chuyện, lời thoại của nhân vật.	2,0
b. Viết đoạn văn – Có lời kể phù hợp với mạch truyện. – Có lời thoại của một hoặc một số nhân vật học sinh trả lời được đủ các ý trong câu hỏi của cô giáo *(nghe, chạm, nhìn được những gì; những cách cảm nhận đặc biệt như thế giúp ích gì cho em khi làm thơ, viết văn).*	6,0
c. Diễn đạt – Đảm bảo các yêu cầu về chính tả, từ vựng, ngữ pháp.	2,0
d. Sáng tạo Có sáng tạo trong nội dung (*ý sâu sắc, mới mẻ, độc đáo, thể hiện góc nhìn riêng về vấn đề, ...*); có sáng tạo về hình thức (*sử dụng từ ngữ, hình ảnh, diễn đạt mới mẻ, ...*)	2,0